

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH

Trụ sở chính: 52 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh

VPĐD: 2/14 - 2/16 Hàm Nghi, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08 39151606

Fax: 08 39151604

Email: contact@congthanhgroup.com

Website: www.congthanhgroup.com





CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THÀNH

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2014



THÔNGIỆP

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính thưa Quý cổ đông;

Đầu tiên xin cho phép tôi được gửi lời chào trân trọng và lời cảm ơn sâu sắc đến Quý cổ đông đã đồng hành cùng Xi măng Công Thanh trong suốt thời gian qua.

Trong năm 2014, Xi măng Công Thanh đã triển khai thực hiện kế hoạch nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong điều kiện tồn tại song song nhiều thuận lợi và khó khăn. Với phương châm hoạt động luôn xem chất lượng sản phẩm là mối quan tâm hàng đầu, Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh không ngừng phấn đấu để trở thành một trong những công ty sản xuất và kinh doanh xi măng hàng đầu Việt Nam. Tuy nhiên, trước sự ảnh hưởng của tình hình kinh tế giới và kinh tế trong nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn vấp phải nhiều khó khăn. Tình trạng tồn đọng hàng tồn kho vẫn chưa có dấu hiệu cải thiện khi thị trường vẫn luôn trong tình trạng cung lớn hơn cầu. Bên cạnh đó, sự cạnh tranh gay gắt của các doanh nghiệp cùng ngành cũng phần nào ảnh hưởng đến thị phần của Xi măng Công Thanh trên thị trường.

Kết quả kinh doanh năm 2014 doanh thu thuần là 1.197 tỷ đồng, đạt 61,87% kế hoạch đề ra. Tuy vậy, với sự nỗ lực hết mình của tập thể ban lãnh đạo và cán bộ nhân viên của Công ty, các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận trong năm 2014 đều có sự tăng trưởng đáng kể so với năm 2013, đặc biệt là kết quả lợi nhuận kế toán sau thuế tăng hơn 3,5 lần so với cùng kỳ năm trước, đạt 23,8 tỷ đồng. Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu đạt 256 đồng, tăng 3,5 lần so với năm 2013 cũng là kết quả đáng mừng cho toàn thể cổ đông Công ty.

Có thể đạt được những thành quả đáng ghi nhận như trên là nhờ sự đoàn kết, phấn đấu và chuyên tâm công tác của Ban lãnh đạo, các anh chị em cán bộ công nhân viên của Công ty Cổ phần Xi măng Công Thanh, sự giúp đỡ, quan tâm và tin tưởng của Quý vị cổ đông, các đối tác, khách hàng và các cơ quan đoàn thể, cá nhân khác đã đồng hành cùng Công ty chúng tôi trong suốt một năm vừa qua. Thay mặt toàn thể Công ty một lần nữa tôi xin được cảm ơn quý vị đã sát cánh chung tay giúp Xi măng Công Thanh giữ vững hoạt động và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Nhận định năm 2015 sẽ tiếp tục xu thế phục hồi tăng trưởng và mục tiêu tăng trưởng 6,2% là hoàn toàn khả thi. Ngành bất động sản và xây dựng đều được dự đoán có chuyển biến khả quan trong thời gian tới, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp ngành vật liệu xây dựng trong đó có Xi măng Công Thanh. Tuy nhiên, trước mắt ngành xi măng vẫn phải đối mặt với những thách thức về lượng hàng tồn kho nhiều tại thị trường nội địa cũng như sự cạnh tranh cả về số lượng và chất lượng của các sản phẩm nước ngoài ở mảng xuất khẩu. Điều đó đòi hỏi các doanh nghiệp trong ngành nói chung và Xi măng Công Thanh nói riêng phải nỗ lực hơn nữa trong việc nâng cao hiệu suất hoạt động và chất lượng sản phẩm để củng cố vị thế của mình trong ngành xi măng đang còn nhiều khó khăn và biến động. Ban lãnh đạo Công ty sẽ luôn nghiên cứu các chính sách và đường lối phát triển phù hợp nhất cho Công ty để tận dụng các cơ hội và hạn chế các rủi ro sao cho hoạt động sản xuất kinh doanh được diễn ra thuận lợi nhất. Chúng tôi hi vọng sẽ luôn nhận được sự quan tâm, tin tưởng và khích lệ của Quý cổ đông, các nhà đầu tư, các đối tác và khách hàng và xin cam kết sẽ nỗ lực hết mình để không phụ lòng tin yêu mà quý vị đã dành cho chúng tôi.

TM. Hội đồng quản trị

Chủ tịch

Nguyễn Công Lý



01

THÔNG TIN CHUNG

- 02 Thông tin khái quát
- 04 Quá trình hình thành và phát triển
- 05 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 07 Mô hình quản trị và Bộ máy quản lý
- 10 Định hướng phát triển
- 11 Các yếu tố rủi ro

13

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- 15 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 17 Tổ chức và nhân sự
- 21 Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
- 22 Tình hình tài chính
- 23 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

25

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 27 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- 29 Tình hình tài chính
- 31 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
- 32 Kế hoạch phát triển trong tương lai



MỤC LỤC

33

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- 35** Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
- 36** Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty
- 37** Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

39

QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 41** Hội đồng quản trị
- 43** Ban kiểm soát
- 45** Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

47

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2014

- 49** Ý kiến cơ quan kiểm toán
- 51** Báo cáo tài chính kiểm toán



THÔNG TIN CHUNG

THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH**

Tên giao dịch: **CÔNG THANH CEMENT JOINT STOCK COMPANY**

Tên viết tắt: **CONG THANH J.S.C**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0304186356

Vốn điều lệ: 2.000.000.000.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 900.000.000.000 đồng

Địa chỉ: 52 Đinh Bộ Lĩnh, P.26, Q.Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

Số điện thoại: (08) 39151606 – 39151607 – 39151608

Số fax: (08) 39151604 - 39151605

Website: www.congthanhgroup.com

Email: contact@congthanhgroup.com





QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

01/2006

CTCP Xi Măng Công Thanh được thành lập với Vốn điều lệ ban đầu là 300 tỷ đồng



06/2010

Thành lập Chi nhánh Công ty CP Xi Măng Công Thanh tại Hà Nội, phát triển thị trường phía Bắc



07/2012

Lễ ký kết hợp tác giữa Tập đoàn Công Thanh và General Electrics, theo đó, GE sẽ cung cấp máy phát điện động cơ hơi nước cho Công Thanh, giá trị hợp đồng ước tính hàng triệu USD.



07/2013

Ngày 17/07/2013 Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng giám đốc và toàn thể CBCNV - CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH vinh dự đón tiếp Phó Thủ Tướng Chính Phủ - Hoàng Trung Hải đến thăm Nhà máy xi măng Công Thanh.



10/2013

Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam đến thăm nhà máy - Công ty Cổ phần xi măng Công Thanh tại Thôn Tam Sơn, xã Tân Trường, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.



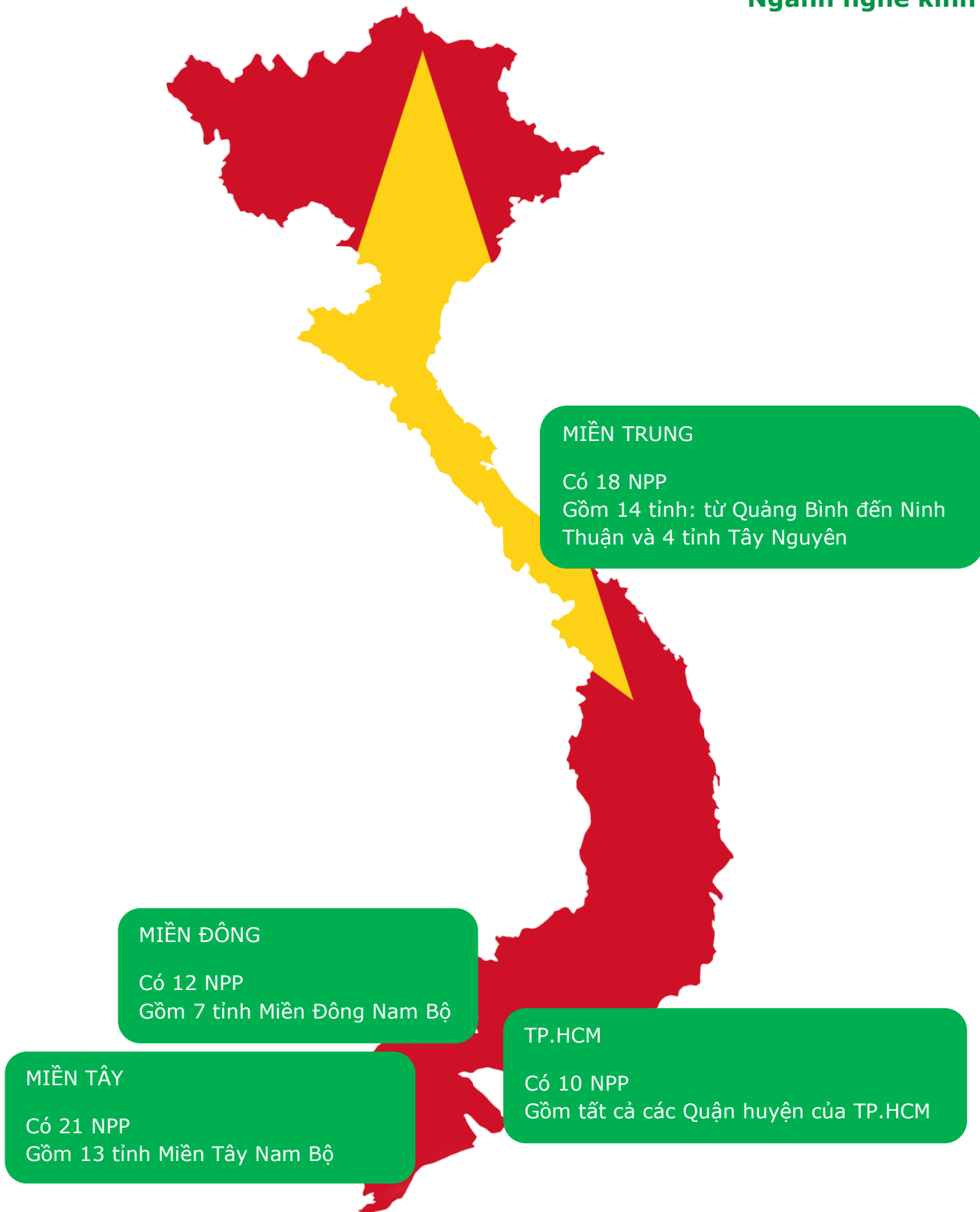
NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Ngành nghề kinh doanh

- ❖ Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao
- ❖ Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
- ❖ Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
- ❖ Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
- ❖ Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
- ❖ Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- ❖ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải
- ❖ Bán mô tô, xe máy
- ❖ Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét
- ❖ Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
- ❖ Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác
- ❖ Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê



Ngành nghề kinh doanh



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư dài hạn trong việc phát triển Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty.

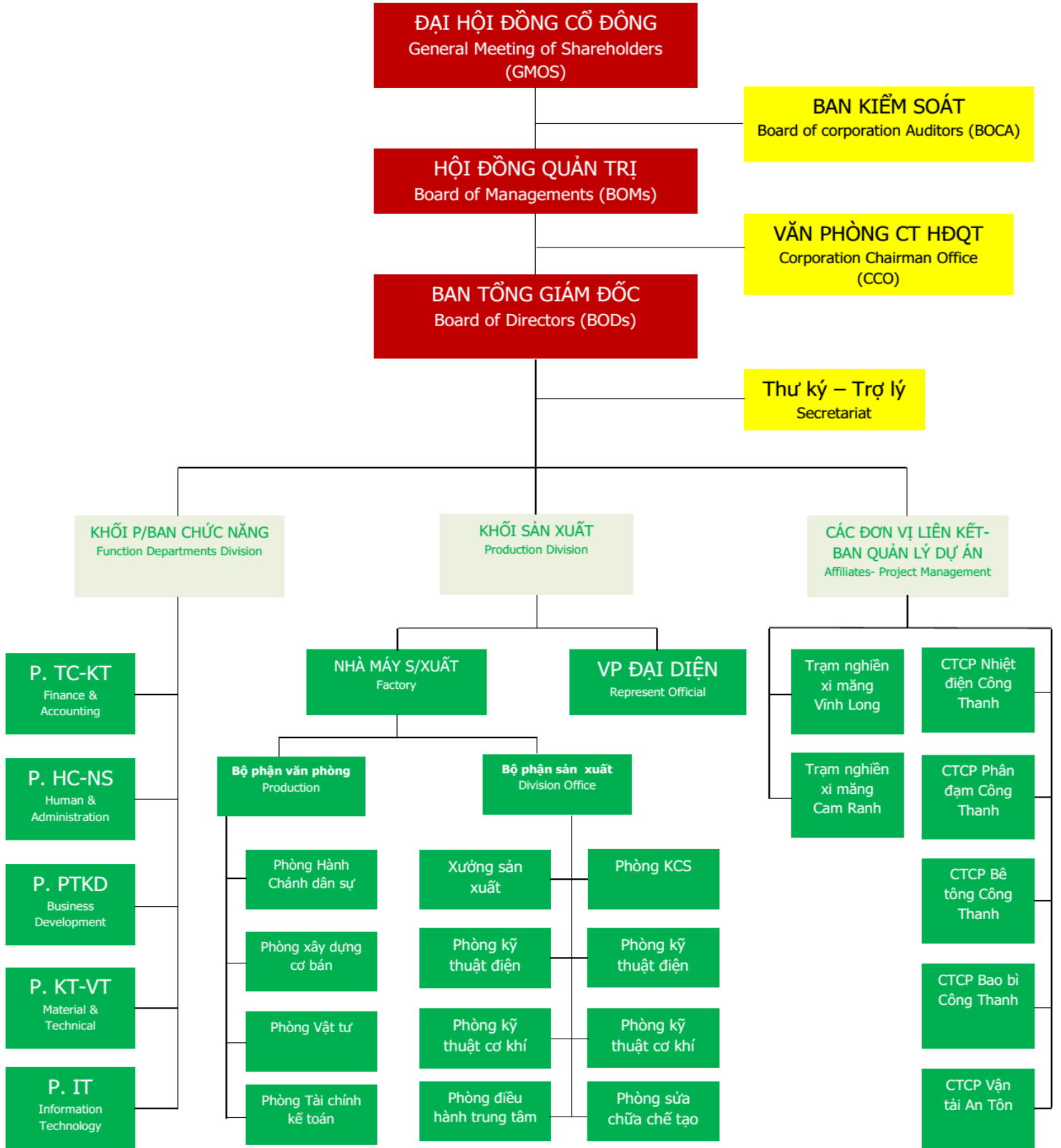
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của ĐHĐCĐ quyết định. Định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của ĐHĐCĐ thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

BAN KIỂM SOÁT

- Tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh; trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông.

BỘ MÁY QUẢN LÝ



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY



Mục tiêu chủ yếu của Công ty

Dù bối cảnh chung của nền kinh tế cũng như của ngành xây dựng còn nhiều thách thức, HĐQT cùng Ban điều hành, với định hướng hoạt động luôn **"Vươn tới những tầm cao"**, Công ty tiếp tục đề ra mục tiêu đưa Công ty theo hướng ổn định, bền vững, đảm bảo hiệu quả hoạt động trên mọi lĩnh vực.



Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Để Công ty phát triển theo định hướng đã đề ra, trong chiến lược trung và dài hạn, Công ty tập trung cao năng lực và trình độ quản lý kinh doanh, phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao. Công ty cũng không ngừng tìm kiếm cơ hội, đẩy mạnh liên kết, hợp tác với đối tác nước ngoài nhằm nâng cao năng lực và vị thế cạnh tranh của mình.

Đối với người lao động

Công ty luôn coi trọng và quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, tạo môi trường làm việc thân thiện, xanh, sạch. Tuân thủ các quy định của Pháp luật hiện hành đối với người lao động. Đặc biệt, Công ty luôn đặt sự an toàn sản xuất lên hàng đầu, đảm bảo người lao động được trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động cần thiết trong quá trình sản xuất.

Đối với môi trường

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, Công ty luôn ưu tiên mục tiêu hoạt động vì môi trường trong quá trình hoạt động. Quy trình hoạt động, sản xuất của Công ty luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy chuẩn về môi trường, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu pháp lý và các yêu cầu khác của địa phương.

Đối với cộng đồng

Duy trì truyền thống tích cực tham gia các hoạt động quyền góp, ủng hộ và hỗ trợ cộng đồng. Trong năm 2014, Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh đã tổ chức và thực hiện các hoạt động xã hội sau:

- Đồng hành cùng Báo tuổi trẻ thực hiện Chương trình **"Vì ngày mai phát triển"** Tập Đoàn Công Thanh.
- Trao học Bổng cho 150 Sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học giỏi tại ĐH Kiến Trúc, ĐH Bách Khoa.
- Chương trình **"Nâng cánh ước mơ"** cho các sinh viên nghèo vượt khó học giỏi của Tỉnh Thanh Hóa.
- Giải golf từ thiện **"Tri ân nghĩa tình"** cho những gia đình có công với Cách mạng của Tỉnh Đồng Nai .
- Trao học bổng cho học sinh học giỏi có hoàn cảnh khó khăn tại **Trường Định Quán - Đồng Nai**.
- Trao tặng Cặp sách và tập vở cho tất cả các em học sinh tại **Trường Nhơn Phú A** huyện Măng Thít, Tỉnh Vĩnh Long nhân dịp khai giảng đầu năm học.
- Đồng hành cùng Báo Thanh Niên tổ chức giải Bóng đá Quốc tế U21 được tổ chức tại Cần Thơ.
- Tài trợ xây dựng **"Căn nhà ký ức"** cho Ông Lê Xuân Vy - Công trình sư đoàn địa đạo Vĩnh mốc - Quảng trị.
- Tài trợ xây dựng **Con đường 1.000m** tại Huyện Vũng Liêm - Tỉnh Vĩnh Long.

CÁC RỦI RO

RỦI RO KINH TẾ

Tình hình kinh tế Việt Nam năm 2014 khả quan hơn năm 2013, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 5,98%, các thông số kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định với chỉ số lạm phát được giữ ở mức thấp (1,84%), tỷ giá bình ổn, tín dụng được nới lỏng so với giai đoạn trước. Ngành xây dựng và bất động sản bước đầu có dấu hiệu phục hồi sau giai đoạn khó khăn, tuy nhiên vẫn ở mức phục hồi chậm và còn nhiều bất ổn. Tình hình nợ xấu và lượng hàng tồn kho lớn vẫn còn là mối lo hàng đầu của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và cung ứng vật liệu xây dựng. Dự báo tình hình kinh tế 2015 tuy tương đối khả quan nhưng vẫn không thể xem thường mức độ ảnh hưởng của những biến động bất ngờ của nền kinh tế. Xi măng Công Thanh cũng không thể thoát khỏi tác động từ khó khăn vĩ mô chung này. Vì thế bắt buộc doanh nghiệp phải luôn trong tư thế sẵn sàng đối mặt với khó khăn, chủ động tìm kiếm phương án giải quyết tình thế để có thể cân bằng và bình ổn hoạt động sản xuất kinh doanh.

RỦI RO TÍN DỤNG

Tỷ trọng nợ vay của Xi măng Công Thanh hiện khá lớn cho thấy sự lệ thuộc vào vốn vay của Công ty. Tỷ trọng sử dụng nợ của Công ty qua các năm luôn ở mức trên 90% tổng cơ cấu nguồn vốn. Nhìn chung trong năm 2014, các ngân hàng đồng loạt hạ lãi suất cho vay để thu hút các doanh nghiệp; nhờ đó các doanh nghiệp có cơ hội tiếp cận với nguồn vốn giá rẻ để cân bằng lại hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm 2014, doanh nghiệp có khoản vay tín dụng lớn để hoàn thiện Dây chuyền sản xuất nhưng thực tế gánh nặng lãi vay của Công ty đã có sự giảm bớt. Năm 2015, mặc dù chủ trương của Chính phủ vẫn khuyến khích các ngân hàng tiếp tục giảm lãi suất cho vay thêm từ 1 đến 1,5% nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp vay vốn sản xuất kinh doanh, các chuyên gia và lãnh đạo các ngân hàng lại cho rằng việc giảm lãi suất gần như đã chạm đáy nên việc tiếp tục giảm là rất khó. Các quan điểm khác về hạ lãi suất vẫn tồn tại, song trong tình hình hiện tại, rủi ro về lãi suất không còn là mối bận tâm quá lớn đối với các doanh nghiệp nói chung và Xi măng Công Thanh nói riêng.

RỦI RO CHÍNH SÁCH

Chính phủ và các cơ quan ban ngành hiện đang giám sát sát sao đối với quy hoạch ngành xi măng do quá trình tăng trưởng nóng, tự phát vừa qua cũng như nỗ lực để khắc phục tình trạng dư thừa sản lượng xi măng. Ngoài ra, chủ trương khuyến khích hợp tác giữa các doanh nghiệp xi măng trong hoạt động xuất khẩu Clinker cũng là vấn đề đáng quan tâm đối với Xi măng Công Thanh, đặc biệt khi Nhà máy dây chuyền II đã hoàn thiện và bước đầu đi vào hoạt động. Theo đó, bất cứ động thái nào của Chính phủ nhằm can thiệp hoạt



RỦI RO ĐẶC THÙ NGÀNH

Biến động giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào: giá nguyên nhiên liệu đầu vào chính để sản xuất xi măng như: Than, dầu, điện... dự báo sẽ biến động thất thường. Để khắc phục một phần rủi ro về giá đầu vào tăng, thời gian qua, Công ty đã đầu tư sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, sử dụng các nguyên vật liệu thay thế để nâng cao năng suất, giảm tiêu hao nguyên nhiên vật liệu. Trong công tác quản lý, Công ty thực hành tiết kiệm tối đa các chi phí, tránh lãng phí.

Áp lực cạnh tranh: với tình hình đầu tư các dự án nhà máy xi măng theo quy hoạch thì lượng xi măng cung cấp cho thị trường trong những năm tới sẽ tăng cao, do đó Công ty sẽ phải đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt. Đặc biệt, làn sóng M&A hiện đang khá sôi động trong ngành xi măng. Xét tình hình xuất khẩu, các sản phẩm xi măng trong nước vẫn chịu áp lực gay gắt về cả chất lượng và số lượng đối với các sản phẩm nước ngoài. Do vậy đòi hỏi Công ty phải tích cực nâng cao năng lực cạnh tranh, khẳng định vị thế trên thị trường nội địa cũng như khai thác cơ hội xuất khẩu.

RỦI RO KHÁC

Hoạt động của Công ty cũng chịu ảnh hưởng của các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hoả hoạn, dịch bệnh, bão lớn .v.v... Đây là những rủi ro bất khả kháng và khó dự đoán nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Để hạn chế tối đa những thiệt hại có thể xảy ra, Công ty cần tiến hành tham gia mua bảo hiểm cho tài sản mà Công ty đang khai thác, sử dụng. Bên cạnh đó, Công ty cũng thực hiện nghiêm túc các quy định về vệ sinh an toàn lao động, PCCN và gắn liền công tác sản xuất kinh doanh với việc bảo vệ môi trường để hạn chế đến mức thấp nhất những rủi ro này.



TÌNH HÌNH HOẠT



ĐỘNG TRONG NĂM



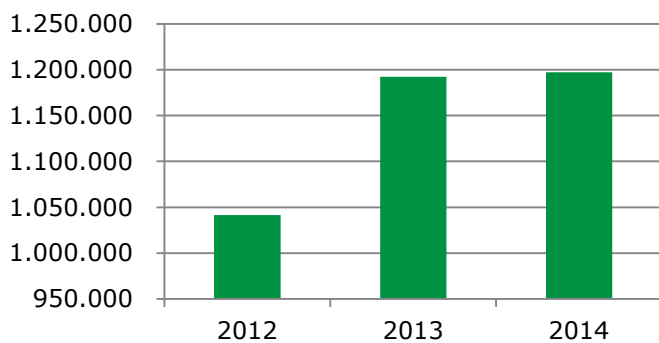
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Kết quả hoạt động năm 2014

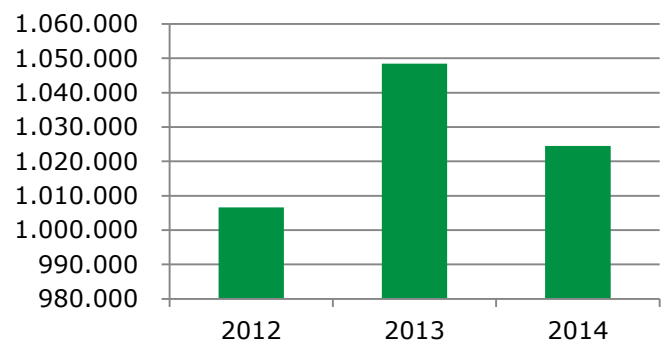
Chỉ tiêu	NĂM 2013 (Tr.đồng)	NĂM 2014 (Tr.đồng)	Kế hoạch 2014	So với 2013	% Kế hoạch 2014
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	1.192.348	1.197.229	1.935.205	0,41%	61,87%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	900	24.742		2.649,11%	
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.275	23.826	25.000	351,68%	95,30%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.275	23.826		351,68%	
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ/CP)	59	265		349,15%	

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tuy chỉ đạt 61,87% so với kế hoạch đề ra nhưng vẫn tăng 0,41% so với năm 2013. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh đạt số tăng trưởng ấn tượng so với cùng kỳ, dẫn đến kết quả Lợi nhuận sau thuế đạt hơn 23 tỷ đồng, 95,3% so với số kế hoạch.

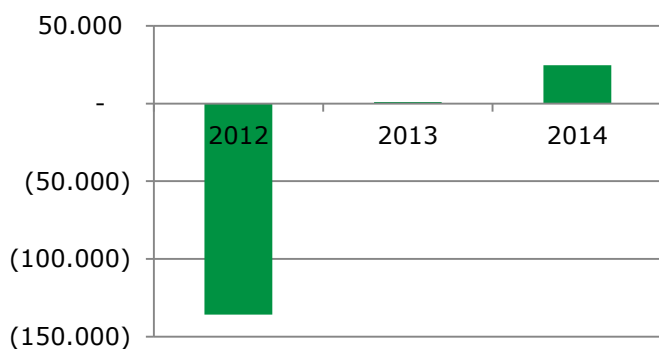
Doanh thu thuần



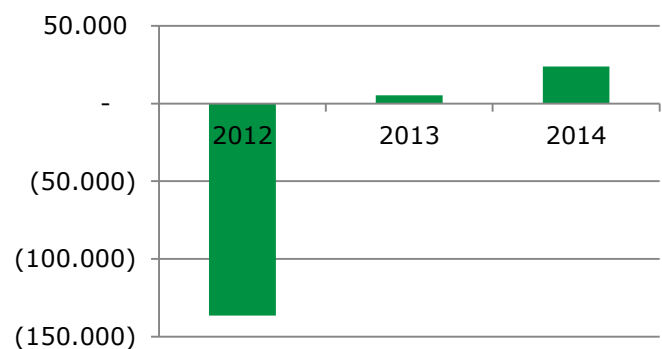
Giá vốn hàng bán

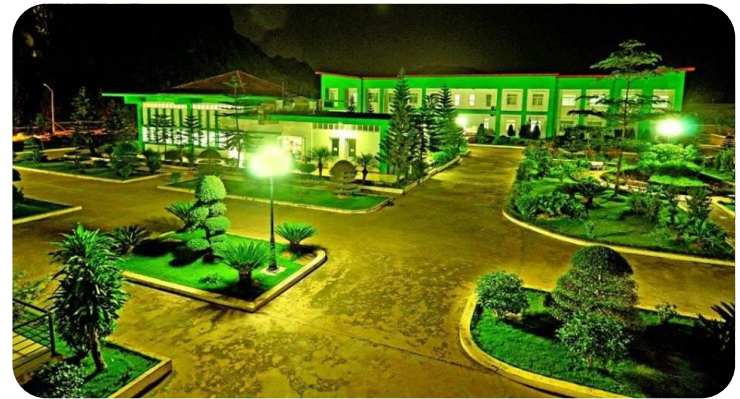


Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh



Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế





TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Ban điều hành

STT	Chức vụ	Ban Điều Hành
1	Tổng Giám đốc	Lương Tú Chinh
2	Phó Tổng Giám đốc	Lê Trung Chính
3	Phó Tổng Giám đốc	Lê Tiến Dũng
4	Phó Tổng Giám đốc	Nguyễn Thị Dạ Thảo
5	Kế toán trưởng	Phan Quốc Phong

Ông

LƯƠNG TÚ CHINH

Tổng Giám Đốc

- Quốc tịch: Úc
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa
- Quá trình công tác:
 - Năm 2001 – 2005: làm việc tại Commonwealth Serum Laboratory
 - Năm 2006 – nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Xi Măng Công Thành
- Chức vụ công tác hiện nay: Tổng giám đốc Công ty CP Xi Măng Công Thành
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: không

Ông

LÊ TRUNG CHÍNH

Phó Tổng Giám Đốc

- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Silicat
- Quá trình công tác:
 - Năm 1995 - 2000: Trưởng phòng kỹ thuật KCS CTCP Tấm lợp-VLXD Đồng Nai
 - Năm 2000 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tấm lợp – VLXD Đồng Nai
 - Năm 2006 đến nay: Phó Chủ tịch HĐQT, Phó TGĐ CTCP Xi Măng Công Thành
- Chức vụ hiện nay: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGĐ CTCP Xi Măng Công Thành
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Phó TGĐ Công ty CP Tấm lợp – VLXD Đồng Nai

Ông

LÊ TIẾN DŨNG

Phó Tổng Giám Đốc

- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Năm 2002 – 2006: Kế toán trưởng Công ty TNHH TINA
 - Năm 2000 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tầm Lợp – VLXD Đồng Nai
 - Năm 2006 – 2008: Giám đốc dự án Nhà máy xi măng Công Thành
 - Năm 2008 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Xi Măng Công Thành
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xi Măng Công Thành
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Không

Bà

NGUYỄN THỊ

DẠ THẢO

Phó Tổng Giám Đốc

- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - Từ 03/2007 – nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xi Măng Công Thành
 - Từ 02/2009 – nay: Trưởng VP đại diện CTCP Xi Măng Công Thành tại TPHCM
 - Từ 12/2010 – nay: TGD Công ty CP Phân đạm Công Thành
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xi Măng Công Thành
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Tổng Giám đốc CTCP Phân đạm Công Thành

Ông

**PHAN QUỐC
PHONG**

Kế Toán Trưởng

- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán – kiểm toán
- Quá trình công tác:
 - Từ 2003 – 9/2010: Nhân viên kế toán công ty Xi Măng Chinfon
 - Từ 9/2010– nay: Kế toán trưởng Công ty CP Xi Măng Công Thành
- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty CP Xi Măng Công Thành
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Không

Số lượng cán bộ, nhân viên

Tính đến ngày 31/12/2014, số lượng lao động của Công ty là 619 người, cụ thể như sau:

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)
I Theo trình độ lao động		
1	Trình độ trên đại học	2
2	Trình độ đại học, cao đẳng	304
3	Trình độ trung cấp	107
4	Khác	278
II Theo loại hợp đồng lao động		
1	Hợp đồng không thời hạn	68
2	Hợp đồng có thời hạn	623
III Theo giới tính		
1	Nam	583
2	Nữ	108

Mức lương trung bình của người lao động năm 2014 là 6.500.000 đồng/người/tháng



Chính sách đối với người lao động

Chính sách lương

Chính sách lương - thưởng là một trong những chính sách cơ bản giúp Công ty thu hút, duy trì và giữ chân người lao động đặc biệt là lao động giỏi. Ý thức được điều này, Xi măng Công Thanh luôn nghiên cứu sao cho chính sách lương - thưởng phù hợp với qui định của pháp luật đồng thời tạo động lực cho người lao động nỗ lực làm việc và tạo nên lợi thế cạnh tranh trong việc hấp dẫn nguồn nhân lực chất lượng cao. Công ty căn cứ vào kết quả công việc của người lao động để áp dụng những hình thức trả lương như: lương thời gian, lương sản phẩm, lương khoán, lương thời gian kết hợp với doanh số,... Đồng thời, Công ty tuân thủ nguyên tắc "kết hợp tối ưu quyền lợi của cổ đông, nhà đầu tư, Công ty và người lao động", khuyến khích CBNV tăng thêm thu nhập trên cơ sở làm gia tăng lợi nhuận Công ty. Các chính sách khác như tăng lương đột xuất, thăng chức cũng được Công ty vận dụng linh hoạt.

Chế độ phúc lợi

Vào các ngày lễ kỉ niệm lớn như Tết Nguyên Đán, Ngày Lễ chiến thắng và quốc tế lao động 30/04 & 01/05, Ngày Quốc Khánh 02/09, Tết Dương Lịch 01/01, Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương 10/03 (Âm Lịch) Công ty đều thực hiện chế độ nghỉ và thưởng cho CBCNV theo đúng quy định. Chị em CBNV nữ sẽ nhận được quà tặng và lời chúc mừng trong các dịp lễ 8/03 và 20/10. Con em của CBNV trong Công ty vào dịp lễ thiếu nhi 1/6 cũng được hưởng những phúc lợi tương ứng.

Vấn đề an toàn lao động cũng được Công ty chú trọng bằng cách trang bị đồng phục, dụng cụ cho người lao động theo đúng qui định về an toàn lao động. Công tác SXKD cũng được đảm bảo đáp ứng đúng qui định an toàn, PCCN để bảo vệ tốt nhất sức khỏe, tính mạng của người lao động.

Chế độ bảo hiểm

Bên cạnh chính sách lương - thưởng, để tạo sự chuyên tâm vào công việc và sự an tâm cho người lao động, toàn bộ CBNV của Công ty đều được hưởng các phúc lợi như BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật, Bên cạnh đó còn có một số chế độ khác như khám sức khỏe định kỳ, trợ cấp khi ốm đau...

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN DỰ ÁN

Kết quả đầu tư, thực hiện dự án

Trong năm, Công ty tiếp tục đầu tư, hoàn thiện dây chuyền máy móc, thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã thông qua vay vốn tín dụng bổ sung tại Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam khoản vay 4.971.500.000.000 để hoàn thiện dự án Dây chuyền 2 – Nhà máy xi măng Công Thanh.

Công ty không có các khoản đầu tư vào công ty con và công ty liên kết.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	2013 (Triệu đồng)	2014 (Triệu đồng)	Tăng / giảm 2014
Tổng tài sản	9.562.805	9.963.891	4,19%
Doanh thu thuần	1.192.348	1.197.229	0,41%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	900	24.742	2.650,26%
Lợi nhuận khác	4.375	(917)	-120,96%
Lợi nhuận trước thuế	5.275	23.826	351,70%
Lợi nhuận sau thuế	5.275	23.826	351,70%

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chỉ tiêu tài chính	2013	2014
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,84	0,59
Hệ số thanh toán nhanh	0,72	0,50
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,92	0,92
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	11,00	11,17
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay Hàng tồn kho	9,47	9,66
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,13	0,12
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,44%	1,99%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (bình quân)	0,67%	2,95%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (bình quân)	0,06%	0,24%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,08%	2,07%

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU

Cổ phần

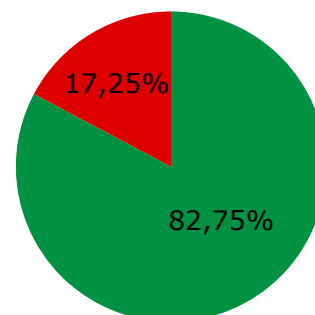
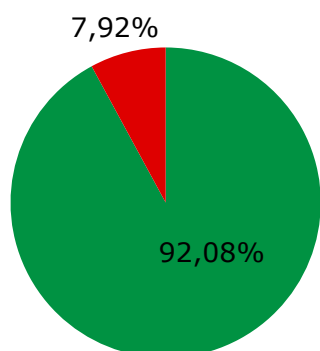
Tính đến thời điểm 05/05/2015, thông tin về cổ phần của Công ty như sau:



Tổng số cổ phần đã phát hành:	90.000.000 cổ phần
Số lượng cổ phần đang lưu hành:	90.000.000 cổ phần
Số lượng cổ phiếu quỹ:	0 cổ phần

Cơ cấu cổ đông

Loại cổ đông	Số lượng cổ phần		Tổng số cổ phần	Tỷ lệ/ Vốn điều lệ
	Tự do chuyển nhượng	Hạn chế chuyển nhượng		
Cổ đông trong nước	21.035.981	61.837.827	82.873.808	92,08%
Cổ đông tổ chức	20.000	9.000.000	9.020.000	10,02%
Cổ đông cá nhân	21.015.981	52.837.827	73.853.808	82,06%
Cổ đông nước ngoài	7.126.192	-	7.126.192	7,92%
Cổ đông tổ chức	6.502.000	-	6.502.000	7,22%
Cổ đông cá nhân	624.192	-	624.192	0,69%
Tổng	28.162.173	61.837.827	90.000.000	100%



■ Cổ đông trong nước ■ Cổ đông nước ngoài

■ Cổ đông cá nhân ■ Cổ đông tổ chức

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU**Danh sách cổ đông lớn**

Cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD/ CMND
Nguyễn Công Lý	A6/2 Quốc lộ 13, phường 26, Quận Bình Thạnh, TPHCM	023459708
Công ty cổ phần Tấm lợp – VLXD Đồng Nai	Đường số 4, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Đồng Nai	3600475018
FINANCIERE LAFARGE	61, Rue De Belles Peuilles, 75116 Paris, France	552017196 R.C.S.PARIS

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

Các chứng khoán khác: Không





The background features a stylized illustration of hands and gears. A large black hand silhouette is at the top, reaching down. Below it, several grey gears of various sizes are arranged in a cluster. On the left, a red gear is partially visible. At the bottom, another black hand silhouette is shown, reaching up towards the gears. The overall theme is mechanical and collaborative.

***BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC***

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH

Kết quả hoạt động năm 2014

Mặc dù còn nhiều khó khăn, trở ngại đến từ các điều kiện khách quan của nền kinh tế vĩ mô và từ các hạn chế chủ quan của Công ty nhưng tập thể cán bộ công nhân viên đã nỗ lực hết mình để đạt được những thành tích đáng khích lệ. Kết quả kinh doanh của Xi Măng Công Thanh đã có chuyển biến tích cực so với năm trước. Cụ thể: Doanh thu thuần tăng 0,41% so với 2013, lợi nhuận sau thuế đạt giá trị 23,8 tỷ đồng, tăng 351,68% so với 2013. Doanh thu thuần đạt 61,87% và lợi nhuận trước thuế đạt 95,3% so với chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Chỉ tiêu	NĂM 2013 (Tr.đồng)	NĂM 2014 (Tr.đồng)	Kế hoạch 2014	So với 2013	% Kế hoạch 2014
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	1.192.348	1.197.229	1.935.205	0,41%	61,87%
Giá vốn hàng bán	1.048.441	1.024.526		-2,28%	
Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp DV	143.908	172.702		20,01%	
Doanh thu hoạt động tài chính	377	48		-87,27%	
Chi phí tài chính	67.949	57.159		-15,88%	
<i>Trong đó: lãi vay phải trả</i>	67.832	57.509		-15,22%	
Chi phí bán hàng	39.824	48.007		20,55%	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	35.612	42.842		20,30%	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	900	24.742		2.649,11%	
Thu nhập khác	4.548	1.019		-77,59%	
Chi phí khác	173	1.936		1.019,08%	
Lợi nhuận khác	4.375	(917)		-	
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.275	23.826	25.000	351,68%	95,30%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-		-	
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-		-	
Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.275	23.826		351,68%	
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ/CP)	59	265		349,15%	



Thế mạnh

- ◆ Công ty không ngừng phát triển để trở thành một trong những công ty sản xuất và kinh doanh xi măng hàng đầu tại Việt Nam.
- ◆ Chất lượng sản phẩm luôn được xem là mối quan tâm hàng đầu. Các sản phẩm được phát triển và cải tiến chất lượng theo hướng ngày càng hiện đại và đảm bảo thân thiện với môi trường.
- ◆ CTCP Xi măng Công Thanh hoạt động với ý thức bảo vệ môi trường cao, giảm thiểu gây ô nhiễm và ảnh hưởng xấu đến môi trường. Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng xây dựng một môi trường làm việc an toàn cho người lao động.
- ◆ Đội ngũ quản lý có kinh nghiệm và tâm huyết; Cán bộ công nhân viên không ngừng nỗ lực nghiên cứu sản phẩm, dịch vụ và nâng cao chất lượng.
- ◆ Phương hướng hoạt động và phát triển của Công ty luôn đảm bảo phù hợp với chính sách và định hướng của Nhà nước, đáp ứng kịp thời nhu cầu nội địa hóa và xuất khẩu.

Hạn chế

- ◆ Tăng trưởng GDP năm 2014 đạt 5,89%, tuy nhiên nền kinh tế vẫn chỉ phát triển ở mức độ khá chậm và cầm chừng.
- ◆ Tình trạng tồn đọng hàng tồn kho vẫn chưa được cải thiện.
- ◆ Tỷ trọng nợ phải trả hiện còn cao so với vốn chủ sở hữu dẫn đến năng lực tài chính còn hạn chế, đặc biệt trong tình trạng sức nóng của ngành xây dựng vẫn chưa được cải thiện.
- ◆ Sự cạnh tranh gay gắt của các doanh nghiệp cùng ngành tác động không nhỏ đến thị phần của Xi măng Công Thanh trên thị trường.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	ĐVT	2013	2014
Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	718.270	721.579
Tài sản dài hạn	Tr.đồng	8.844.536	9.242.312
Tổng tài sản	Tr.đồng	9.562.805	9.963.891

Tổng tài sản của Công ty trong năm 2014 tăng 4,19%, chủ yếu là các khoản tăng tài sản dài hạn. Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn, 77% là giá trị các khoản phải thu ngắn hạn. Hàng tồn kho chiếm 15%, là khoản mục đóng góp giá trị lớn thứ hai trong tổng giá trị tài sản ngắn hạn. Tài sản ngắn hạn năm 2014 không có sự thay đổi nhiều so với năm trước. Ngoại trừ tiền và các khoản tương đương tiền, tỷ trọng các khoản mục tương đối giữ nguyên so với cùng kỳ.

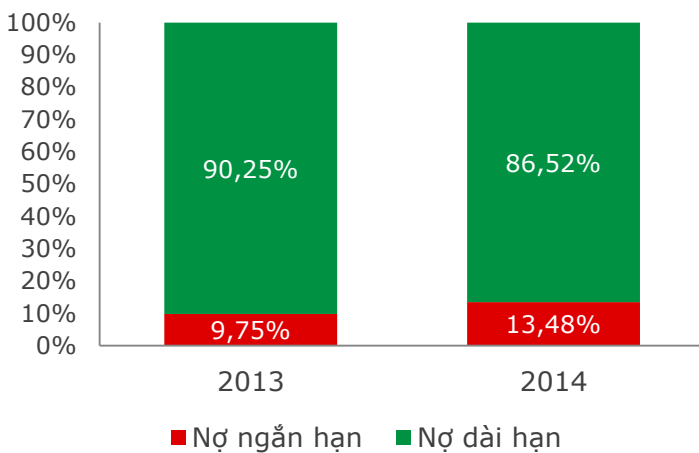
Hơn 99% tài sản dài hạn là tài sản cố định. Trong năm 2014, Công ty không phát sinh các khoản phải thu dài hạn, tài sản cố định tăng khoảng 400 tỷ so với năm 2013, chủ yếu là các hạng mục xây dựng cơ bản đang trong quá trình hình thành.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Năm 2013 (Tr.đồng)	Năm 2014 (Tr.đồng)
Nợ ngắn hạn	854.795	1.232.991
Nợ dài hạn	7.911.358	7.912.104
Tổng nợ	8.766.153	9.145.095



Nợ phải trả chiếm tỷ trọng lớn hơn 90% cơ cấu nguồn vốn Công ty qua các năm.

Nợ phải trả trong năm 2014 tăng gần 4,5% so với cùng kỳ. Tuy nợ dài hạn chiếm hơn 86% trong cơ cấu nợ phải trả năm 2014, các khoản nợ ngắn hạn tăng hơn 44% trong năm, chủ yếu là các khoản vay vốn ngân hàng để đầu tư xây dựng cơ sở dây chuyền sản xuất.

Chỉ tiêu	2014	
	Giá trị (Tr.đồng)	Tỷ trọng
Nợ ngắn hạn	1.232.991	100%
Vay và nợ ngắn hạn	633.599	51,39%
Phải trả người bán	509.723	41,34%
Người mua trả tiền trước	54.315	4,41%
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	8.124	0,66%
Phải trả công nhân viên	3.880	0,31%
Chi phí phải trả	504	0,04%
Các khoản phải trả, phải nộp khác	22.846	1,85%
Nợ dài hạn	7.912.104	100%
Phải trả dài hạn khác	326.000	4,12%
Vay và nợ dài hạn	7.586.104	95,88%

CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Quản lý, kiểm soát chi phí

Doanh thu thuần năm 2014 tăng 0,41% so với năm 2013 và Lợi nhuận đạt được năm 2014 cao hơn cùng kỳ gần 4,5 lần. Kiểm soát, cắt giảm chi phí hiệu quả là một trong những yếu tố giúp Xi Măng Công Thành đạt được kết quả khả quan đó.

Chi tiêu	Năm 2013		Năm 2014	
	Giá trị (Tr.đồng)	% Doanh thu thuần	Giá trị (Tr.đồng)	% Doanh thu thuần
Doanh thu thuần	1.192.348		1.197.229	
Tổng các chi phí	1.191.999	99,97%	1.174.470	98,10%

Về cơ cấu tổ chức

Trong năm 2014, Công ty tiếp tục ổn định và nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy hoạt động của Công ty thông qua việc sắp xếp tinh gọn lao động trong dây chuyền sản xuất chính; điều chuyển đáp ứng lao động cho sản xuất giữa các đơn vị, bộ phận nhằm đảm bảo hiệu quả làm việc.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Chỉ tiêu thực hiện

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015 (Triệu đồng)
1	Doanh thu thuần	2.328.106
2	Tổng chi phí	2.290.547
3	Lợi nhuận trước thuế	37.559

Biện pháp thực hiện

Công tác đầu tư cơ sở vật chất

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp và hoàn thiện dây chuyền sản xuất 1 và 2. Tháng 12 năm 2014, Hội đồng quản trị đã ra Nghị quyết thông qua phương án vay vốn đầu tư nâng cấp Dây chuyền sản xuất 1 nhằm nâng cao khả năng sản xuất, đảm bảo công suất hoạt động và chất lượng sản phẩm, khẳng định uy tín của Xi Măng Công Thanh trên thị trường trong nước, hướng tới xuất khẩu.

Tăng cường công tác quản lý, cải tiến hoạt động

Năm 2014 đã cho thấy Công ty thực hiện khá hiệu quả công tác kiểm soát chi phí đầu vào, nâng cao lợi nhuận toàn Công ty. Vì thế, công tác trọng tâm năm 2015 vẫn là tiết giảm chi phí đặc biệt là tìm biện pháp tiết kiệm nguyên vật liệu như tiêu hao than, điện, hạn chế tối đa dừng lò, tăng cường công suất của máy vào lúc thấp điểm. Đặc biệt, cần chú trọng công tác giảm lượng tồn kho. Đồng thời, các phòng ban bộ phận cần thực hiện nghiêm chỉnh quy trình, quy phạm trong quá trình làm việc, vận hành máy móc thiết bị đảm bảo an toàn lao động cũng như tuân thủ các quy chuẩn bảo vệ môi trường.

Về tiêu thụ

Năm 2014, mặc dù chưa hoàn toàn thoát khỏi những khó khăn nhưng lĩnh vực xây dựng đã có dấu hiệu phục hồi tích cực. Sản lượng sản xuất xi măng toàn ngành ước đạt khoảng 54,5 triệu tấn, tăng 11% so với cùng kỳ năm 2013; sản lượng tiêu thụ trong nước ước đạt 49 triệu tấn, tăng khoảng 6%. Dự báo ngành xi măng năm 2015 sẽ tăng trưởng sản lượng tiêu thụ từ 4 đến 7% so với năm 2014. Thị trường nội địa ổn định trở lại nhờ vào ngành bất động sản đang trên đà hồi phục. Do đó, Công ty cần cải thiện chính sách bán hàng, tăng cường công tác khảo sát, phân tích thị trường trong nước cũng như các nước trong khu vực để kịp thời có cơ chế, chính sách phù hợp với từng phân khúc thị trường. Bên cạnh đó, Công ty cũng sẽ tăng cường công tác chăm sóc khách hàng, duy trì mối quan hệ mật thiết với các đại lý phân phối, các khách hàng truyền thống của Công ty.

Quản lý tài chính

Quản lý chặt chẽ công nợ phải thu, hàng tồn kho là mục tiêu hàng đầu hiện nay của Công ty nhằm giảm bớt tình trạng bị chiếm dụng vốn. Ngoài ra, giám sát chặt chẽ nhằm đảm bảo các phòng ban, bộ phận tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về quản lý tài chính, quản lý chi tiêu nội bộ cũng như việc linh hoạt trong việc sử dụng nguồn vốn của Công ty.



**ĐÁNH GIÁ CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Nhận định tình hình chung năm 2014

Tình hình kinh tế Việt Nam trong năm 2014 khả quan hơn năm 2013, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 5,98%, các thông số kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định với chỉ số lạm phát được giữ ở mức thấp (1,84%), tỷ giá bình ổn, tín dụng được nới lỏng so với giai đoạn trước.

Tuy nhiên, bên cạnh thuận lợi do sự cải thiện về tiêu dùng và đầu tư tư nhân, tăng trưởng trong năm vẫn còn những khó khăn do tình hình kinh tế toàn cầu vẫn phục hồi chậm và còn nhiều bất trắc. Ngành Xây dựng nói chung và xi măng nói riêng dù đã khởi sắc hơn so với năm 2013 nhưng vẫn còn hiện hữu không ít khó khăn. Năm 2014, lượng tiêu thụ xi măng nội địa đạt gần 49 triệu tấn và xuất khẩu chỉ đạt 15 triệu tấn.

Kết quả hoạt động năm 2014

Trong năm 2014, Ban lãnh đạo và tập thể cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh đã cùng nhau phấn đấu thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh và đã được kết quả khả quan:

Chỉ tiêu	NĂM 2013 (Tr.đồng)	NĂM 2014 (Tr.đồng)	Kế hoạch 2014	+/- so với 2013	% Kế hoạch 2014
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	1.192.348	1.197.229	1.935.205	0,41%	61,87%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	900	24.742		2.649,11%	
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.275	23.826	25.000	351,68%	95,30%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.275	23.826		351,68%	
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ/CP)	59	265		349,15%	



ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và những quy chế, quy định đã ban hành, Hội đồng quản trị giao quyền cho Ban Tổng giám đốc quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, thực thi các kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua; trong năm 2014, Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ một cách linh hoạt và có trách nhiệm cao theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Công Thanh.

Mặc dù môi trường hoạt động sản xuất kinh doanh còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng dưới sự giám sát, chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ thường niên 2014 thông qua.

Trước bối cảnh khó khăn chung, Ban tổng giám đốc đã kịp thời báo cáo thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thường xuyên trao đổi với Hội đồng quản trị để đưa ra một số giải pháp phù hợp và kịp thời nhằm đối phó với khó khăn thách thức. Dù cho kết quả chưa thực sự tích cực nhưng thành quả đạt được cũng đã thể hiện sự cố gắng nỗ lực của Ban lãnh đạo công ty nói riêng và tập thể CBCNV nói chung.



Triển vọng ngành xi măng Việt Nam 2015

Nhận định năm 2015 sẽ tiếp tục xu thế phục hồi tăng trưởng và mục tiêu tăng trưởng 6,2% là hoàn toàn khả thi. Tiếp nối năm 2014, mức lạm phát được giữ ở mức thấp giúp cải thiện sức mua và kích thích tổng cầu. Các giải pháp chính sách hỗ trợ sản xuất kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm lãi suất sẽ giúp giảm chi phí sản xuất cũng như chi phí tài chính cho doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả sinh lời của doanh nghiệp để có động lực mở rộng sản xuất trong năm 2015. Ngành bất động sản và xây dựng đều được dự đoán có chuyển biến khả quan trong thời gian tới, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp ngành vật liệu xây dựng trong đó có Xi măng Công Thanh.

Trên cơ sở ước sản lượng xi măng tiêu thụ năm 2014, Bộ Xây dựng tính toán nhu cầu tiêu thụ xi măng toàn ngành năm 2015 khoảng 71 - 73 triệu tấn, tăng 4 - 7% so với năm 2014; trong đó tiêu thụ nội địa khoảng 52 - 53 triệu tấn, xuất khẩu 19 - 20 triệu tấn.

Các doanh nghiệp ngành xi măng nhìn chung vẫn trong tình trạng lượng hàng tồn kho nhiều; phần lớn lượng tồn kho là ở dạng clinker nên có thể lưu kho lâu hơn các loại xi măng thành phẩm. Tuy nhiên việc giữ hàng tồn kho nhiều làm giảm tốc độ tiêu thụ hàng hóa của doanh nghiệp, vì thế ưu tiên hàng đầu của các doanh nghiệp ngành xi măng vẫn là thúc đẩy tiêu thụ, tìm đầu ra cho sản phẩm.

Mặt khác, ngành xi măng vẫn lẩn cấn trong việc cân bằng giữa kinh doanh nội địa và xuất khẩu. Những khởi sắc trong ngành bất động sản và xây dựng năm 2015 hứa hẹn đầu ra tương đối khởi sắc cho việc tiêu thụ nội địa. Ngược lại ở mảng xuất khẩu, các doanh nghiệp xi măng Việt Nam vẫn phải đối mặt với những thách thức và cạnh tranh gay gắt cả về chất lượng và số lượng với các sản phẩm nước ngoài. Trong hoàn cảnh đó đòi hỏi các doanh nghiệp trong ngành nói chung và Xi măng Công Thanh nói riêng phải nỗ lực hơn nữa trong việc nâng cao hiệu suất hoạt động và chất lượng sản phẩm để củng cố vị thế của mình trong ngành xi măng đang còn nhiều khó khăn và biến động.



KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về công tác tổ chức sản xuất

Hoàn thiện và tăng năng suất các dây chuyền sản xuất; Tăng cường công tác quản lý, bảo trì bảo dưỡng hợp lý, theo quy chuẩn để đảm bảo an toàn lao động, bảo vệ môi trường cũng như tận dụng tối đa công suất hoạt động.

Xây dựng đội ngũ bán hàng và Marketing lớn mạnh

Đi kèm với chính sách bán hàng, chiết khấu để thúc đẩy doanh số; đồng thời tạo dựng mối quan hệ mật thiết với các đại lý phân phối, các bạn hàng truyền thống của Công ty.

Công tác thị trường

Duy trì thị trường truyền thống, tìm kiếm cơ hội mở rộng ra thị trường các nước trong khu vực.

Về trách nhiệm xã hội

Chăm lo đời sống người lao động, đảm bảo môi trường làm việc xanh sạch, an toàn lao động... Duy trì và phát huy truyền thống tương thương tương ái, chia sẻ hỗ trợ cộng đồng của Xi Măng Công Thanh; Đảm bảo sản xuất thân thiện với môi trường.

QUẢN TRỊ CÔNG TY



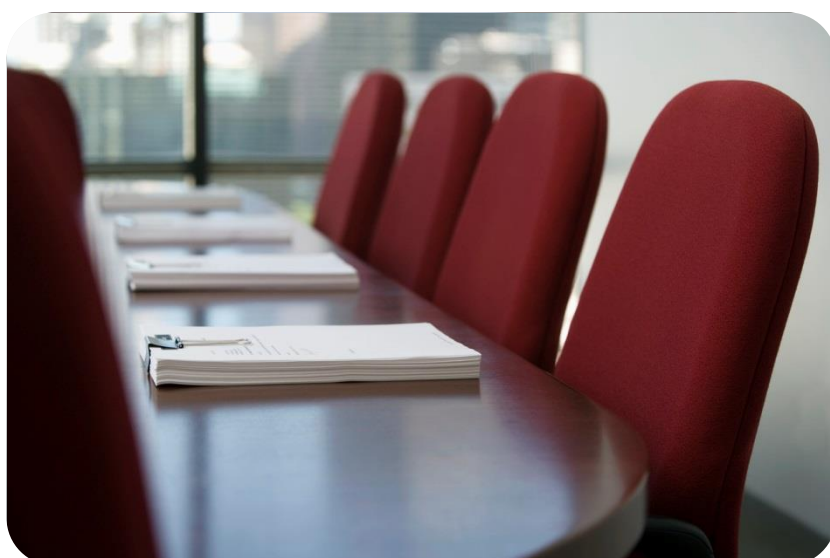


HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

STT	Họ tên	Chức vụ	Thành viên Quản trị Độc lập
1	Nguyễn Công Lý	Chủ tịch HĐQT	Không
2	Lê Trung Chính	Phó Chủ tịch	Không
3	Phạm Đức Hùng	Thành viên	Thành viên độc lập
4	Jiang wen	Thành viên	Thành viên độc lập
5	Nguyễn Thị Thanh Tâm Đại diện CTCP Tầm lợp – VLXD Đồng Nai	Thành viên	Không

Hiện nay, Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh vẫn chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị.



Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các cuộc họp trong năm đều có sự tham gia đầy đủ của tất cả các thành viên trong Hội đồng quản trị.

STT	Họ tên	Chức vụ	Tham dự các buổi họp
1	Ông Nguyễn Công Lý	Chủ tịch HĐQT	100%
2	Ông Lê Trung Chính	Phó Chủ tịch HĐQT	100%
3	CTCP Tầm Lợp – VLXD Đồng Nai – Đại diện Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm	Thành viên HĐQT	100%
4	Ông Phạm Đức Hùng	Thành viên HĐQT	100%
7	Ông Jiang Wen	Thành viên HĐQT	100%

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2014

Trong năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành 05 Nghị quyết, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2014/NQ-HĐQT	20/02/2014	Vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng và bảo đảm cấp tín dụng tại Vietinbank
2	02/2014/NQ-HĐQT	17/05/2014	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2014 của Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh
3	03/2014/NQ-HĐQT	22/05/2014	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2014 và vay vốn tại ngân hàng BIDV
4	04/2014/NQ-HĐQT	22/05/2014	Thông qua kế hoạch vay vốn tại Ngân hàng VP Bank nhằm đầu tư cho Dự án Dây chuyền 2
5	05/2014/NQ-HĐQT	03/12/2014	Thông qua phương án SXKD năm 2015 về việc vay vốn ngắn hạn đầu tư Dây chuyền 1 tại Ngân hàng Công thương Việt Nam



BAN KIỂM SOÁT

Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Nguyễn Khuê Phong	Trưởng BKS
2	Lê Văn Khởi	Thành viên BKS
3	Nguyễn Thị Mai Thảo	Thành viên BKS

Hoạt động của Ban kiểm soát

Các thành viên trong Ban kiểm soát với trình độ chuyên môn cao và kinh nghiệm dày dặn, đã nghiêm túc thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và thường xuyên trao đổi, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty để có ý kiến tham gia kịp thời. Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ vào các cuộc họp Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát các hoạt động của Công ty.

Các hoạt động chính của Ban Kiểm soát trong năm 2014 bao gồm:

- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cấp Quản lý khác trong Công ty.
- Giám sát công tác kiểm toán nội bộ, đánh giá hoạt động kiểm tra, kiểm soát nội bộ của Công ty.
- Tiến hành kiểm tra kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2014.
- Thực hiện một số công tác khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, quy định của Điều lệ và pháp luật.



Đánh giá của Ban kiểm soát

Tình hình tài chính của Công ty trong năm phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính đến thời điểm 31/12/2014 của Công ty, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định của pháp luật có liên quan. Trong năm 2014, Doanh thu thực hiện đạt 1.197 tỷ đồng, đạt 61,87% so với chỉ tiêu kế hoạch đề ra nhưng vẫn tăng 0,41% so với cùng kỳ năm trước; lợi nhuận trước thuế đạt 23,8 tỷ đồng, tăng 351,68% so với năm 2013.

Trong năm 2014, Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh có sự thay đổi trong cơ cấu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012–2016. Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2014, Hội đồng cổ đông đã thống nhất thông qua đơn xin từ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị của Ông Nguyễn Tuấn Anh và Ông Nguyễn Trọng Quỳnh. Theo đó, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012–2016 của Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh thay đổi cơ cấu từ 07 thành viên xuống còn 05 thành viên. Trong năm Hội đồng quản trị tiến hành họp và thông qua 05 Nghị quyết. Nhìn chung, các Nghị quyết và các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều tiến hành đúng quy định của Điều lệ Công ty. Hoạt động của Hội đồng quản trị là đúng chức năng và tập trung vào mục tiêu thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014 đã tạo nên tiền đề để Công ty hoàn thành tốt các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông.

Tổng Giám đốc đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Ban Tổng Giám đốc để điều hành các công việc trong Công ty, triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014, Nghị quyết của Hội đồng quản trị đến từng thành viên trong Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban chức năng để thực hiện. Trong các cuộc họp, Ban Tổng giám đốc đã từng bước đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu đề ra, đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, đánh giá công tác quản lý, điều hành và đặt ra mục tiêu cho kỳ công tác tới, biện pháp này đã nâng cao chất lượng quả lý của Ban Tổng Giám đốc. Nhìn chung, trong năm 2014, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần giúp Công ty đạt được một phần các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra trong năm 2014.

TÌNH HÌNH
CÔNG TY

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BĐH VÀ BKS

MỨC THÙ LAO

2% Lợi nhuận sau thuế (Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2014)

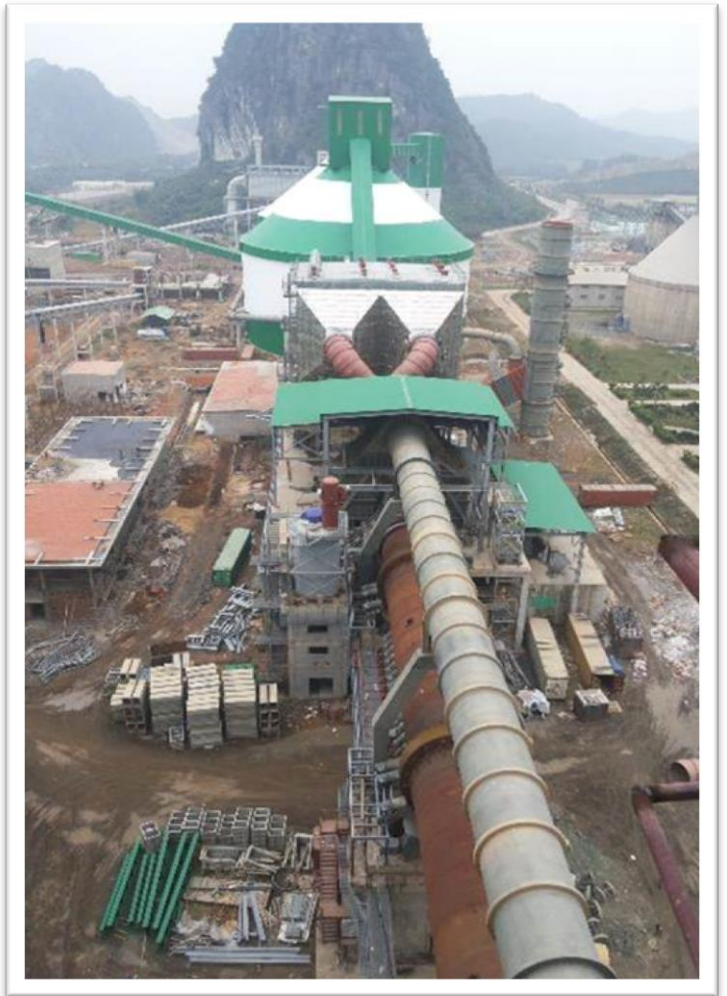
GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỔ ĐÔNG NỘI BỘ

Không có

HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ

Không có





BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2014

Earnings

\$ 67,228,166

\$ 13,946,511

6,504,606

1,960,477

7,736,223

5,825,769

\$ 35,973,586

\$ 31,254,580

\$ 3,599,566

\$ 27,655,014

Dividends
41%

Shares

5000

4000

3000

2000



GPM

%

1

0

Member Profits & Benefits
10%

Loans

\$900

\$800

\$700

\$730

2004

2007

2006

2007



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & ĐỊNH GIÁ THĂNG LONG - T.D.K CHI NHÁNH MIỀN NAM

THANG LONG – T.D.K AUDITING & VALUATION CO.,LTD (SOUTHERN BRANCH)

Office: C14, Quang Trung, P.11, Q. Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3589 7462/ 63 - (84.8) 2216 4309

Fax: (84.8) 3589 7464

Email: kiemtoantdk@gmail.com

Website: www.kiemtoanthanglongtdk.com

Số: 16114 /TDK - KT

Ngày 15 tháng 04 năm 2015

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính niên độ 2014 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2014 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ Phần Xi Măng Công Thanh

Kính gửi : CÁC THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC VÀ QUÝ CỔ ĐÔNG

Chúng tôi đã kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty Cổ Phần Xi Măng Công Thanh và Chi nhánh Công ty Cổ Phần Xi Măng Công Thanh tại Thanh Hóa và Chi nhánh Dây Chuyền 2 Nhà Máy Xi Măng Công Thanh (dưới đây gọi tắt là Công ty) cho năm tài chính 2014 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2014 bao gồm Bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, được trình bày từ trang 06 đến trang 53 kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Giám Đốc

Ban Giám Đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám Đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Những chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do có gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám Đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến kiểm toán


Theo ý kiến chúng tôi, xét trên phương diện trọng yếu, các Báo cáo tài chính đính kèm theo đây của Công ty Cổ Phần Xi Măng Công Thanh, đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc vào cùng ngày nêu trên, được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



NGUYỄN CÔNG THIỆN

Kiểm toán viên

Giấy CN ĐKHN Kiểm toán số 0221-2014-045-1



NGUYỄN KHÁNH TUYỀN

Phó Giám Đốc Chi Nhánh Miền Nam

Giấy CN ĐKHN Kiểm toán số 0228-2014-045-1

Thay mặt và đại diện cho

Công ty TNHH Kiểm Toán & Định Giá Thăng Long - T.D.K



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính : VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014	01/01/2014
1	2	3	4	5
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (110+120+130+140+150)	100		721.578.810.176	718.269.867.601
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	9.425.203.372	16.100.676.001
1 Tiền	111		9.425.203.372	16.100.676.001
2 Các khoản tương đương tiền	112			
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120			
1 Đầu tư ngắn hạn	121			
2 Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129			
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	V.2	554.157.743.413	554.776.801.697
1 Phải thu của khách hàng	131		47.237.042.800	46.886.978.837
2 Trả trước cho người bán	132		344.704.714.083	278.900.983.592
3 Phải thu nội bộ ngắn hạn	133			761.338.872
4 Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134			
5 Các khoản phải thu khác	135		162.215.986.530	228.227.500.396
6 Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139			
IV. Hàng tồn kho	140	V.3	107.910.396.699	104.226.591.882
1 Hàng tồn kho	141		107.910.396.699	104.226.591.882
2 Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149			
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		50.085.466.692	43.165.798.021
1 Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.5	9.726.111.789	17.957.004.409
2 Thuế GTGT được khấu trừ	152	V.4	30.464.031.623	13.405.051.751
3 Thuế và các khoản phải thu khác của Nhà nước	154	V.4	800.267.462	2.386.388.671
4 Tài sản ngắn hạn khác	158	V.5	9.095.055.818	9.417.353.190
B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260)	200		9.242.312.206.899	8.844.535.611.429
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			38.149.861
1 Phải thu dài hạn của khách hàng	211			
2 Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212			
3 Phải thu dài hạn nội bộ	213	V.6		38.149.861
4 Phải thu dài hạn khác	218			
5 Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219			
II. Tài sản cố định	220		9.224.111.515.923	8.829.076.962.792
1 TSCĐ hữu hình	221	V.7	861.933.167.729	911.199.428.510
- Nguyên giá	222		1.215.685.738.748	1.194.748.475.655
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(353.752.571.019)	(283.549.047.145)
2 TSCĐ thuê tài chính	224			
- Nguyên giá	225			
- Giá trị hao mòn lũy kế	226			

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính : VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014	01/01/2014
1	2	3	4	5
3 TSCĐ vô hình	227	V.8	36.328.216.348	37.740.413.577
- Nguyên giá	228		45.387.786.101	45.259.617.961
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(9.059.569.753)	(7.519.204.384)
4 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.9	8.325.850.131.846	7.880.137.120.705
III. Bất động sản đầu tư	240			
- Nguyên giá	241			
- Giá trị hao mòn lũy kế	242			
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	V.10	6.221.903.000	6.221.903.000
1 Đầu tư vào công ty con	251			
2 Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		6.221.903.000	6.221.903.000
3 Đầu tư dài hạn khác	258			
4 Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	259			
V. Tài sản dài hạn khác	260		11.978.787.976	9.198.595.776
1 Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11	11.978.787.976	9.198.595.776
2 Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262			
3 Tài sản dài hạn khác	268			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		9.963.891.017.075	9.562.805.479.030

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành báo cáo tài chính này

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính : VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014	01/01/2014
1	2	3	4	5
A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300		9.145.095.247.597	8.766.153.247.406
I. Nợ ngắn hạn	310		1.232.991.462.923	854.795.598.447
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.12	633.599.040.854	361.160.722.588
2. Phải trả cho người bán	312	V.13	509.723.452.230	426.267.817.207
3. Người mua trả tiền trước	313	V.13	54.315.459.181	37.288.249.783
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.14	8.124.473.315	2.501.032.749
5. Phải trả công nhân viên	315	V.15	3.879.730.013	3.227.482.565
6. Chi phí phải trả	316	V.16	503.611.681	12.345.914.137
7. Phải trả nội bộ	317			
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318			
9. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	V.17	22.845.695.649	12.004.379.418
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320			
11. Quỹ khen thưởng và phúc lợi	323			
II. Nợ dài hạn	330		7.912.103.784.674	7.911.357.648.959
1. Phải trả dài hạn người bán	331			
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332			
3. Phải trả dài hạn khác	333	V.18	326.000.000.000	326.000.000.000
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.19	7.586.103.784.674	7.585.357.648.959
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335			
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336			
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337			
8. Doanh thu chưa thực hiện	338			
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339			
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)	400		818.795.769.478	796.652.231.624
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.20	818.795.769.478	796.652.231.624
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		900.000.000.000	900.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412			
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413			
4. Cổ phiếu ngân quỹ	414			
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415			
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		9.595.968.477	9.595.968.477
7. Quỹ đầu tư phát triển	417			
8. Quỹ dự phòng tài chính	418			
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419			

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính : VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014	01/01/2014
1	2	3	4	5
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		(90.800.198.999)	(112.943.736.853)
11. Nguồn vốn đầu tư XDCB	421			
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422			
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác	430			
1. Nguồn kinh phí	432			
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	433			
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		9.963.891.017.075	9.562.805.479.030

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành báo cáo tài chính này

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2014

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014	01/01/2014
1	2	3	4	5
Tài sản thuê ngoài	01			
Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công	02			
Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi	03			
Nợ khó đòi đã xử lý	04			
Ngoại tệ các loại (USD)	05		-	
Dự toán chi sự nghiệp, dự án	06			

Kế Toán Trưởng



PHAN QUỐC PHONG

Ngày 15 tháng 04 năm 2015

Tổng Giám Đốc



LƯƠNG TÚ CHINH

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2014

Đơn vị tính : VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	NĂM 2014	NĂM 2013
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	01	VI.21	1.239.455.749.818	1.235.443.277.713
2. Các khoản giảm trừ	02	V.22	42.227.073.401	43.094.904.092
- Chiết khấu thương mại			41.976.696.674	43.094.904.092
- Giảm giá hàng bán			-	-
- Hàng bán bị trả lại			250.376.727	-
- Thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế XNK, thuế GTGT theo pp trực tiếp phải nộp				
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV (10=01-02)	10	VI.23	1.197.228.676.417	1.192.348.373.621
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.24	1.024.526.238.063	1.048.440.812.881
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp DV (20=10-11)	20		172.702.438.354	143.907.560.740
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.25	47.644.904	376.536.802
7. Chi phí tài chính	22	VI.26	57.158.778.053	67.949.023.688
- Trong đó: lãi vay phải trả	23		57.506.856.825	67.831.645.127
8. Chi phí bán hàng	24	VI.27	48.006.524.110	39.823.514.601
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.28	42.842.347.207	35.611.918.413
10 Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh [30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)]	30		24.742.433.888	899.640.840
11 Thu nhập khác	31	VI.29	1.018.897.988	4.548.489.607
12 Chi phí khác	32	V.30	1.935.700.492	173.433.870
13 Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		(916.802.504)	4.375.055.737
14 Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		23.825.631.384	5.274.696.577
15 Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		-	-
16 Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
17 Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51)	60		23.825.631.384	5.274.696.577
18 Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		265	59

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành báo cáo tài chính này

Kê Toán Trưởng



PHAN QUỐC PHONG

Ngày 15 tháng 04 năm 2015

Tổng Giám Đốc



LƯƠNG TỬ CHINH

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Phương pháp gián tiếp)
Năm 2014

Đơn vị tính : VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	NĂM 2014	NĂM 2013
1	2	3	4	5
I- Lưu chuyển tiền từ hoạt động sản xuất, kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		23.825.631.384	5.274.696.577
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao tài sản cố định	02		76.658.715.110	75.307.113.888
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(1.971.725.125)	1.113.088.508
- Chi phí lãi vay	06		57.506.856.825	67.831.645.127
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		156.019.478.194	149.526.544.100
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(14.493.353.146)	165.122.941.184
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(3.683.804.817)	12.940.517.983
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		118.000.239.371	139.778.240.032
- Tăng giảm chi phí trả trước	12		5.450.700.420	(1.358.137.092)
- Tiền lãi vay đã trả	13		(57.506.856.825)	(67.831.645.127)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		5.472.184.712	7.045.454.099
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16		5.276.026.149	7.241.612.662
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		214.534.614.057	412.465.527.841
II- Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(494.394.540.668)	(1.262.606.735.036)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(494.394.540.668)	(1.262.606.735.036)
III- Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Phương pháp gián tiếp)

Năm 2014

Đơn vị tính : VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	NĂM 2014	NĂM 2013
1	2	3	4	5
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32			
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		674.573.342.312	1.176.385.420.924
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(401.388.888.331)	(318.289.465.519)
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36			
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		273.184.453.981	858.095.955.405
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (20+30+40)	50		(6.675.472.629)	7.954.748.210
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		16.100.676.001	8.145.927.791
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	
Tiền và tương đương tiền tồn cuối kỳ (50+60+61)	70		9.425.203.372	16.100.676.001

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành báo cáo tài chính này

Kế Toán Trưởng

PHAN QUỐC PHONG

Ngày 15 tháng 04 năm 2015

Tổng Giám Đốc



LƯƠNG TÚ CHINH



Toàn văn Thuyết minh Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 được đăng tải tại mục "Quan hệ cổ đông" trên website của Công ty theo đường dẫn: www.congthanhgroup.com



XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH

Người đại diện theo Pháp luật

(Đã ký)

Nguyễn Công Lý